

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) của tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng xây dựng Kế hoạch thực hiện Hiệp định với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản đề ra trong Kế hoạch thực hiện Hiệp định UKVFTA đã được phê duyệt tại Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ.
- Tạo sự đồng thuận của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thực thi Hiệp định UKVFTA.
- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.
- Trong quá trình thực hiện phải nghiên cứu nội dung của Hiệp định (lưu ý một số điểm giống và khác nhau giữa hai Hiệp định EVFTA và UKVFTA như thuế xuất, dịch vụ ngân hàng, thời gian hiệu lực...), thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo hiệu quả của việc triển khai thi hành Hiệp định.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh

- a) Tăng cường phổ biến về Hiệp định UKVFTA cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như cơ quan quản lý cấp tỉnh và địa phương, cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, in ấn các ấn phẩm, tài liệu,

các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

b) Chú trọng tập huấn cho các cán bộ, công chức thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như đầu tư, dịch vụ, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường; đội ngũ cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh trên lĩnh vực kinh tế; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về các quy định và cam kết của Hiệp định UKVFTA theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể, bảo đảm các doanh nghiệp cũng như cán bộ, công chức thuộc cơ quan quản lý nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

c) Thiết lập đầu mối thông tin về UKVFTA tại Sở Công Thương - cơ quan giúp việc Ban chỉ đạo Hội nhập quốc tế của tỉnh về kinh tế, phối hợp với cơ quan đầu mối về UVKFTA của Bộ Công Thương để cung cấp thông tin, triển khai hướng dẫn đến các cơ quan và cộng đồng doanh nghiệp tỉnh hiểu rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

d) Đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về thị trường Vương quốc Anh và thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có thể nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của Vương quốc Anh.

đ) Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp Cao Bằng, Hội doanh nhân trẻ Cao Bằng, thông qua Hiệp hội doanh nghiệp, hội doanh nhân nắm bắt, giải quyết những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của để thực hiện Hiệp định UKVFTA; kịp thời đề xuất (nếu có) cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật nhằm triển khai Hiệp định trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và cam kết quốc tế.

b) Thường xuyên theo dõi, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật. Đăng tải công khai, chính xác nội dung các văn bản, nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các đơn vị, tổ chức và cá nhân trong quá trình tìm hiểu và áp dụng vào hoạt động điều hành, sản xuất, kinh doanh của đơn vị.

c) Cập nhật, bổ sung và thực hiện hiệu quả kế hoạch hàng năm về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ bảo đảm trọng tâm, hiệu quả, thiết thực cho doanh nghiệp.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ

công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm xây dựng môi trường kinh doanh của tỉnh thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh, từng bước cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Cao Bằng.

b) Đào tạo, tập huấn, nâng cao chất lượng, nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế, thực hiện các FTA cũng như Hiệp định UKVFTA; tập huấn, nâng cao năng lực cho doanh nghiệp, hợp tác xã tập trung về các nội dung liên quan đến quy tắc xuất xứ hàng hóa, thủ tục chứng nhận xuất xứ, biện pháp vệ sinh và kiểm dịch (SPS), hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) của Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.

c) Tăng cường hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhất là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân về ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh, xây dựng nhãn hiệu sản phẩm để nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm; tăng cường các hoạt động hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến công, khuyến nông và đẩy mạnh việc thực hiện triển khai chương trình mỗi xã phường một sản phẩm (OCOP) đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước và đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu sang Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các vấn đề phát sinh với các đối tác nước ngoài nói chung và Vương quốc Anh nói riêng, bảo đảm quyền lợi chính đáng của các doanh nghiệp, hợp tác xã; tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp nước ngoài trong quá trình tìm hiểu cơ hội đầu tư, triển khai thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

đ) Tập trung đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp, trong đó chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các ngành khoa học, kỹ thuật công nghệ, xuất nhập khẩu, tài chính, luật và logistics. Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp trong tỉnh góp phần vào việc hình thành, phát triển chuỗi cung ứng.

4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm; tuyên truyền và hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động theo thông tư hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nhân lực doanh nghiệp; tư vấn người lao động học nghề, chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp; tăng cường công tác tư vấn giới thiệu việc làm, hỗ trợ việc làm cho người lao động trong trường hợp bị mất việc do các doanh nghiệp giải thể, thu hẹp sản xuất vì không đúng vững trong quá trình cạnh tranh và thực thi Hiệp định.

b) Tiếp tục nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động; kiểm tra, đánh giá tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội..., kiến nghị cấp có thẩm quyền các giải pháp phù hợp, thực hiện có hiệu quả Hiệp định.

c) Tiếp tục thúc đẩy thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các Hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách bảo vệ môi trường; Tổ chức thẩm định chặt chẽ, đúng quy định pháp luật tất cả các loại hồ sơ môi trường; rà soát các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất mới xây dựng áp dụng công nghệ sạch, được trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn trước khi xả thải vào môi trường.

(Các nhiệm vụ cụ thể được chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: nguồn từ Ngân sách Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền bố trí giao trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm cho các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan theo tiêu chuẩn định mức và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải đảm bảo có hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện đúng các quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương - Cơ quan đầu mối theo dõi đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Ngoại vụ - Cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo về Hội nhập quốc tế tỉnh Cao Bằng có nhiệm vụ đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế và hội nhập quốc tế. Tăng cường thiết lập và phát triển quan hệ với các tổ chức quốc tế, các địa phương của Vương quốc Anh và Bắc Ai-len. Chủ trì, phối hợp đưa các nội dung thực thi Hiệp định vào chương trình hội nhập quốc tế của tỉnh.

3. Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan liên quan, thẩm định dự toán, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

4. Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này.

5. Chế độ báo cáo: các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch này gửi về Sở Công Thương trước ngày 20/11 hàng năm, để xem xét,

tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len của tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) để kịp thời xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - BCĐ liên ngành HNQT tỉnh;
 - CVP, PCVP UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Đài PT-TH, Báo Cao Bằng, Cổng TTĐT tỉnh;
 - Lưu: VT, TH_(L).
- [Signature]*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Nguyễn Bích Ngọc



ĐĂNG KÝ
THƯ



PHÂN CÔNG NHUẬN VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH UKVFTA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Kế hoạch số 1669/KH-UBND ngày 06/7/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng)

Phụ lục

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường của Vương quốc Anh				
	- Tổ chức phổ biến về Hiệp định UKVFTA tới các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh				
1.1	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn hoặc đào tạo chuyên sâu (trực tiếp và trực tuyến) về Hiệp định UKVFTA cho các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp trong các lĩnh vực chính: Tiếp cận thị trường, quy tắc xuất xứ, phát triển bền vững, sở hữu trí tuệ - Tăng cường cung cấp thông tin về các yêu cầu kỹ thuật, quy định, thực tiễn về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa và phòng vệ thương mại của Vương quốc Anh cho doanh nghiệp thông qua việc kết nối với các cơ quan của Bộ Công Thương - Biên soạn và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu về Hiệp định UKVFTA và việc tham gia của Việt Nam 	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương đơn vị liên quan	Kế hoạch, hội nghị, hội thảo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.2	<ul style="list-style-type: none"> Thiết lập đầu mối thông tin về Hiệp định UKVFTA tại Sở Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định Chi đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về UKVFTA và việc tham gia của Việt Nam 	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Các bài nói, bài viết, ấn phẩm, số liệu trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.3		Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Các bài nói, bài viết, ấn phẩm, số liệu trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.4		Sở thông tin và Truyền thông	các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Tài liệu, bài viết, ấn phẩm	Trong quá trình thực thi Hiệp định

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1.5	Thực hiện các chuyên mục, chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA	Đài PTTH tỉnh, Báo Cao Bằng, Công thông tin điện tử tỉnh	Sở Công Thương	Các chương trình phát thanh, truyền hình, chuyên mục	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2	Công tác xây dựng pháp luật, thề chế				
2.1	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành, kiêm ngiệm đến cơ quan có thẩm quyền nếu có đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật nhằm triển khai Hiệp định trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và cam kết quốc tế	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Sở Tư pháp	Văn bản	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2.2	Hoàn thiện các văn bản Quy phạm pháp luật và nâng cao năng lực thực thi pháp luật trực tiếp liên quan đến Hiệp định UKVFTA; theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Văn bản	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2.3	Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung và đề nghị xây dựng các văn bản pháp luật liên quan đến công tác quản lý hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế trên địa bàn để phù hợp với những yêu cầu của các FTA nói chung và UKVFTA nói riêng. Cụ thể hóa đường lối, chủ trương đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh, phục vụ kịp thời các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Văn bản	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Công tác nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Sở Kế hoạch và Đầu tư,	Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan	Báo cáo	Trong quá trình thực thi Hiệp

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		Sở Thông tin và Truyền thông			định
3.2	Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, xuất khẩu trên địa bàn tỉnh tham gia các chương trình xúc tiến thương mại do Bộ ngành Trung ương tổ chức để giới thiệu quảng bá sản phẩm có thế mạnh của tỉnh đến cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan	Theo Chương trình của Bộ Công Thương	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.3	Hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh thông qua các hoạt động khuyến công, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh, xây dựng nhãn hiệu sản phẩm gắn với chương trình OCOP theo hướng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị để nâng cao sức cạnh tranh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và công nghệ, Sở nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan	Chương trình XTTM Quốc gia và địa phương; đề án, dự án, chương trình, kế hoạch, hội thảo, hội nghị, hội chợ ..	Nhiệm vụ thường xuyên
3.4	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án khuyến nông; Chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm; thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng các chuỗi giá trị; hỗ trợ tiếp cận thông tin khoa học, kỹ thuật, thị trường; hỗ trợ chuyên giao ứng dụng tiến bộ kỹ thuật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Tổ chức các Hội nghị, hội chợ, Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu...	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.5	Nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý và cơ quan	Sở Khoa	Các sở, ban, ngành, địa	Đào tạo, tập huấn	Trong quá trình

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của UKVFTA	Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	phuơng, đơn vị liên quan	thực thi Hiệp định
3.6	Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, mời gọi đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu và các ngành công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh; tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh				Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.7	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án số 21-ĐA/TU, ngày 30/8/2019 của Tỉnh ủy Cao Bằng về Đề án nông nghiệp thông minh tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, địa phuơng, đơn vị liên quan	Đề án, kế hoạch	
3.8	Tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị của Công viên địa chât toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng. Coi trọng công tác bảo tồn di sản văn hóa, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan môi trường gắn với phát triển du lịch bền vững của địa phương, xây dựng thương hiệu du lịch của tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phuơng, đơn vị liên quan	Kế hoạch, chương trình	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
4.1	Đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp trong đó chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các ngành khoa học, kỹ thuật, công nghệ, xuất nhập khẩu, nông lâm sản,..	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, địa phuơng, đơn vị liên quan	Đào tạo nghề	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.2	Tổ chức các hoạt động định hướng nghề nghiệp, các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung ứng nguồn lao động có chất lượng cao cho doanh nghiệp	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, địa phuơng, đơn vị liên quan	Hoạt động tư vấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.3	Tham mưu xây dựng chính sách riêng hoặc triển khai chính sách Trung ương về các giải pháp thực hiện chính	Sở Lao động, Thương binh	Các sở, ban, ngành, địa phuơng, đơn vị liên quan	Các lớp tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	sách xã hội, giúp đỡ, chuyển đổi nghề cho người lao động bị mất việc làm do doanh nghiệp không đóng vững được trong quá trình cạnh tranh Thường xuyên đánh giá tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội;..và kiến nghị các biện pháp phù hợp	và Xã hội			định
4.4	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hoạt động	Nhiệm vụ thường xuyên
4.5	Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường; tổ chức thẩm định chất chẽ, đúng quy định pháp luật tất cả các loại hồ sơ môi trường; rà soát các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch, được trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường trước khi xả thải vào môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Trong quá trình thực thi Hiệp định

